

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh D.N.N và chị T.N.Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 01 tháng 7 năm 2024 của anh D.N.N;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh D.N.N, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn LC, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 001190029260, cấp ngày 04/11/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Chị T.N.Q, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn LC, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 001090013015, cấp ngày 10/05/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án bao gồm:

Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Căn cước công dân của anh Anh D.N.N và chị T.N.Q (bản sao); Giấy khai sinh của con chung Đ.N.B, sinh ngày 20/3/2023 (bản sao); Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2024; Đơn đề nghị công nhận kết quả hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2024 và Đơn đề nghị công nhận kết quả hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 của anh D.N.N và chị T.N.Q có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2024 cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh D.N.N và chị T.N.Q.

1.2. *Về con chung:* Xác nhận anh D.N.N và chị T.N.Q có 01 con chung là Đ.N.B, sinh ngày 20/03/2023. Giao con chung Đ.N.B cho chị T.N.Q trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: anh D.N.N và chị T.N.Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

Anh D.N.N có quyền, nghĩa vụ thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

1.3. *Về tài sản chung, nhà đất ở chung:* Anh D.N.N và chị T.N.Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;*
- *UBND xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để ghi vào sổ hộ tịch: CNKH số 10/2023 ngày 13/2/2023;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Quang Chiều